

# Hướng dẫn tồn kho đơn hàng (LOGISTIC)

## 1) Mục đích

Tài liệu này hướng dẫn người dùng thao tác **Đơn hàng tồn kho** trên WMS, gồm:

- Tìm kiếm danh sách đơn hàng có tồn kho (logistic transfer)
- Xem nhanh **Tồn kho** và **Tổng số lượng (Order)** trên từng thẻ đơn
- Chọn đơn để xem **tổng quan số liệu** và **lịch sử xuất nhập / phân loại** theo từng tab
- Hiểu phân trang và các thông báo lỗi thường gặp

## 2) URL truy cập

- Menu: **Kho** → mục tương ứng chức năng tồn kho đơn hàng (theo quyền được gán trên hệ thống)
- <https://logistic-client.datacenter.tms-s.vn/vi/warehouse-inventory>

## 3) Mục lục

- Truy cập chức năng

- Tìm kiếm và danh sách đơn hàng tồn kho
- Xem chi tiết đơn hàng (thống kê + bảng lịch sử)
- Tab Thông tin tồn kho
- Tab Lịch sử nhập kho
- Tab Lịch sử xuất kho
- Tab Lịch sử phân loại
- Phân trang
- Các thông báo lỗi thường gặp
- Quyền truy cập và giới hạn
- Sơ đồ luồng (Diagram)

## 4) Truy cập chức năng

1. Đăng nhập WMS với tài khoản được cấp quyền xem màn tồn kho.
2. Mở nhóm menu **Kho**, chọn mục **Đơn hàng tồn kho** (hoặc tên hiển thị theo quyền trên menu).
3. Màn hình chia **2 cột**:

**Trái:** danh sách đơn hàng + ô tìm kiếm

**Phải:** chi tiết đơn đang chọn (thống kê + các tab lịch sử)

## 5) Tìm kiếm và danh sách đơn hàng tồn kho

### 5.1 Tìm kiếm

- Nhập từ khóa vào ô tìm kiếm, nhấn **Enter** để gửi tìm kiếm.
- Gợi ý: tìm theo:

- Mã đơn
- Sản phẩm
- Sku

## 5.2 Danh sách đơn hàng (Left Panel)

Mỗi thẻ hiển thị:

- Mã đơn hàng
- Trạng thái **Còn hàng** (badge)
- **Tồn kho:** số lượng hàng đang có trong kho
- **Tổng số lượng:** số lượng khi tạo đơn hàng

Hệ thống có thể **tự chọn đơn đầu tiên** trong danh sách khi tải xong; khi đổi trang/tìm kiếm, nếu đơn đang chọn không còn trong danh sách thì sẽ chọn lại đơn hợp lệ đầu tiên.

## 6) Xem chi tiết đơn hàng

Khi chọn một đơn ở cột trái, cột phải hiển thị:

### 6.1 Thông tin định danh

- Mã đơn và tên đơn / mô tả

### 6.2 Bốn ô thống kê

ô	Ý nghĩa (theo giao diện)
<b>Tổng số lượng</b>	Tổng số lượng đơn hàng (Order)
<b>Tồn kho</b>	Số lượng còn trong kho
<b>Chưa phân loại</b>	Số lượng chưa phân loại (theo dữ liệu hệ thống)
<b>Đã xuất</b>	Tổng số lượng xuất (đồng bộ từ tổng hợp lịch sử khi tải dữ liệu chi tiết)

## 6.3 Khối “Lịch sử xuất nhập kho”

Phía dưới là vùng bảng với **4 tab**; mỗi lần **đổi tab**, hệ thống **tải dữ liệu** tương ứng (trang 1). Phạm vi dữ liệu theo ngữ cảnh **kho logistic transfer**

## 7) Tab **Thông tin tồn kho**

Hiển thị phân bố tồn theo dòng (nếu có dữ liệu), các cột gồm:

- **Phân loại:** Đã phân loại / Chưa phân loại
- **Packing List / Invoice**
- **Thùng**
- **Số lượng**
- **Ngày nhập** (cập nhật)
- **Kho**

Nếu không có dữ liệu: hiển thị **Không có dữ liệu tồn kho**.

## 8) Tab **Lịch sử nhập kho**

Các cột gồm:

- **Loại:** Theo PL / Trực tiếp
- **Mã nhập kho**
- **PL / Invoice / Kiện**
- **Thùng**
- **Số lượng** (hiển thị dạng + số lượng nhập)
- **Ngày tạo**
- **Người tạo**

Không có dữ liệu: **Không có lịch sử nhập kho**.

## 9) Tab **Lịch sử xuất kho**

Các cột gồm:

- **Loại:** Theo PL / Trực tiếp
- **Mã xuất kho**
- **PL / Invoice / Kiện**
- **Thùng**
- **Số lượng** (hiển thị dạng - số lượng xuất)
- **Ngày xuất**
- **Người tạo**

Không có dữ liệu: **Không có lịch sử xuất kho.**

## 10) Tab **Lịch sử phân loại**

Các cột gồm:

- **Mã phân loại**
- **Packing List**
- **Thùng**
- **Số lượng** (có dấu + hoặc - tùy loại điều chỉnh)
- **Loại:** Nhập / Xuất (theo badge)
- **Ngày tạo**
- **Người tạo**

Không có dữ liệu: **Không có lịch sử phân loại.**

## 11) Phân trang

- **Danh sách đơn bên trái:** phân trang theo cấu hình API (kích thước trang do hệ thống trả về).
- **Bảng trong từng tab:** mặc định **20 dòng/trang**; nếu có nhiều hơn một trang, thanh phân trang hiển thị **dưới bảng** của tab đang mở.

## 12) Các thông báo lỗi thường gặp

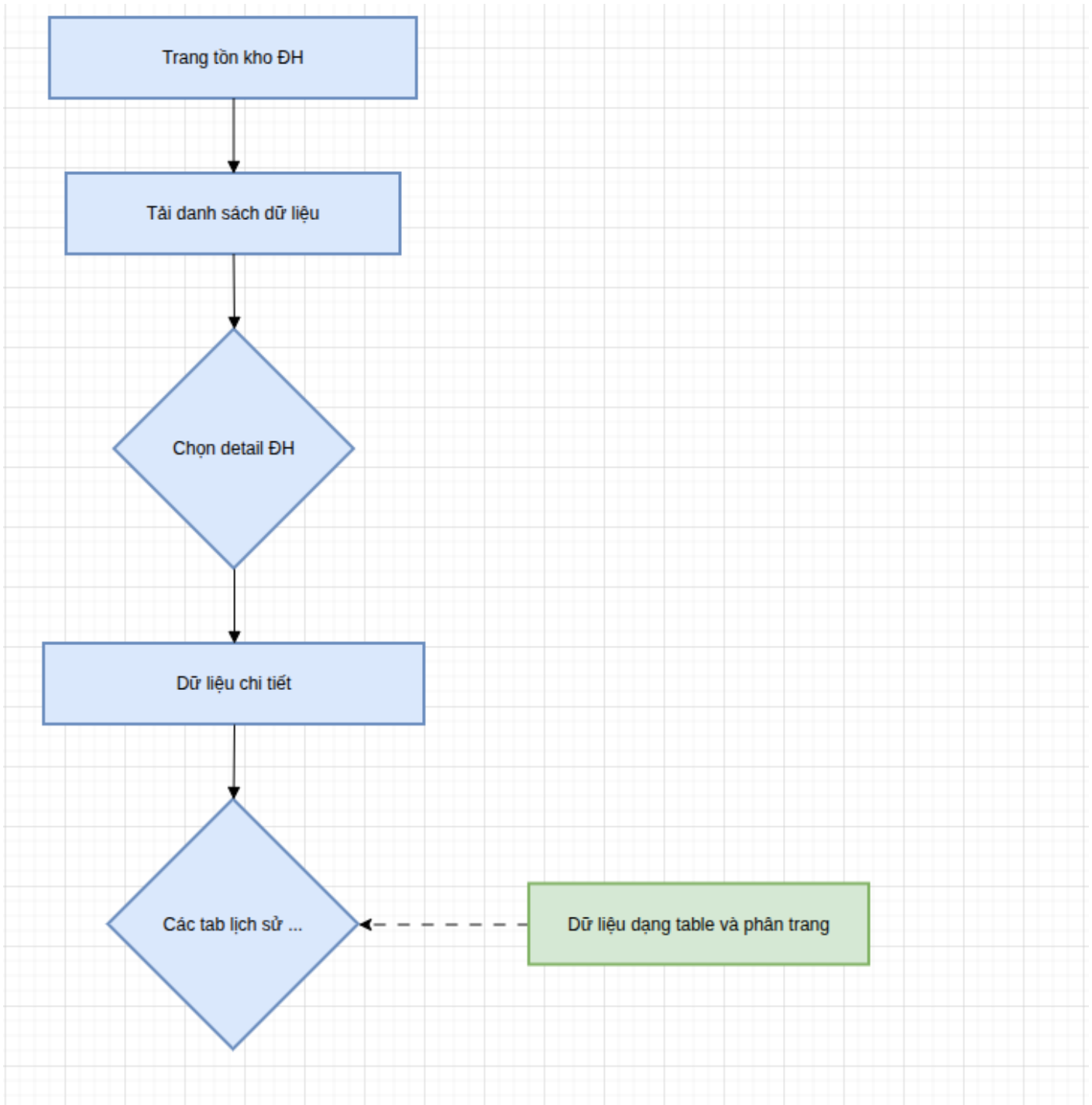
- Không thể tải danh sách đơn hàng tồn kho — lỗi khi gọi API danh sách đơn.
- Không thể tải dữ liệu chi tiết — lỗi khi tải dữ liệu một trong các tab lịch sử.

## 13) Quyền truy cập và giới hạn

- Màn hình được bọc **kiểm tra quyền**; không đủ quyền sẽ không vào được trang (theo cấu hình WMS).
- Chức năng này **xem và tra cứu** lịch sử; không mô tả thao tác chỉnh sửa tồn kho trực tiếp trên màn này (nhập/xuất/phân loại thực hiện ở các màn chuyên biệt khác).

## 14) Sơ đồ luồng (Mermaid)

### 14.1 Flow tổng quan – tra cứu tồn kho đơn hàng



Revision #5

Created 24 March 2026 01:47:03 by Nguyễn Thanh Trường

Updated 7 April 2026 04:14:16 by Nguyễn Thanh Trường